TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2020/HS-PT
Ngày 23-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Triển.

Các Thẩm phán:

+ Ông Phạm Văn Diệp;

+ Bà Phan Thị Mai Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Cẩm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 127/2020/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Trần Hà S cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Trần Hà S, Nguyễn Thanh T, Lê Văn Thành đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 62/2020/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Hà S, sinh năm 1982, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; cha: Trần Hà Sinh (chết); mẹ: Nguyễn Thị Yến, sinh năm 1958; vợ: Nguyễn Thị Chi; con: 04 người; tiền án, tiền sự: không có; bị tạm giữ ngày 10-02-2020 đến ngày 19-02-2020 chuyển sang tạm giam; ngày 23-5-2020 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1975, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa:

9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; cha: Nguyễn Thế Quí (chết); mẹ: Nguyễn Kim Hoa, sinh năm 1952; vợ: Nguyễn Thị Thanh Thủy; con: 02 người; tiền án: tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 49/HSPT ngày 03-6-2002, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt Tuấn 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích và gây rối trật tự công cộng"; tiền sự: không có; bị tạm giữ ngày 10-02-2020 đến ngày 19-02-2020; ngày 12-5-2020 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Văn Th(tên gọi khác: Hạt), sinh năm 1975, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố M, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; cha: Lê Văn Định, sinh năm 1942; mẹ: Nguyễn Thị Xầm, sinh năm 1949; vợ: Nguyễn Thị Mỹ; con: 02 người; tiền sự, tiền án: không có; bị tạm giữ ngày 10-02-2020 đến ngày 19-02-2020 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10-02-2020, lực lượng Công an thị xã H kiểm tra tụ điểm đá gà thắng thua bằng tiền tại khu đất trống thuộc hẻm 37 đường Nguyễn Văn Linh, mời Trần Hà S, Lê Văn Thlàm việc.

Qua kiểm tra 03 điện thoại di động gồm: điện thoại Nokia 106 sử dụng số thuê bao 0908319931; điện thoại Nokia 6300 sử dụng số thuê bao 0938516938; điện thoại Samsung màu đen sử dụng số thuê bao 0907358831 của Trần Hà S, phát hiện trong hộp thư tin nhắn của các điện thoại ngày 09-02-2020 thể hiện Sang có hành vi bán số đề qua tin nhắn cho Lê Văn Thành, Nguyễn Thanh T, Thanh Taxi và cá độ bóng đá với người tên Minh, 8 Long (không rõ nhân thân, địa chỉ); từ đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H tiến hành bắt khẩn cấp Sang và Thành; cùng ngày Tuấn ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

Sang bắt đầu hoạt động đánh bạc dưới hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền từ tháng 7-2019. Hàng ngày, Sang bán số đề cho nhiều người tham gia bằng cách người có nhu cầu sẽ nhắn tin con số cần mua, số tiền mua, số lô bao cho Sang; sau đó Sang tổng hợp phơi đề nhắn tin chuyển giao cho người tên Thắng mập (không rõ nhân thân, địa chỉ) để hưởng tiền hoa hồng. Nếu phơi đề các đài miền Nam thì Sang hưởng 30%; đài miền Bắc được hưởng 24% trên tổng số tiền ghi đề có được. Theo quy ước đề ba con thì tỷ lệ thắng, thua là 01/600 (người mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 600.000 đồng); đề hai con số, tỷ lệ thắng thua là 01/70 (người mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 70.000 đồng). Ngày 09-02-2020, Sang đã bán số đề và cá độ bóng đá với nhiều người, cụ thể:

- Dựa vào kết quả xổ số đài Tiền Giang, nhắn tin qua điện thoại có số thuê bao 0977485424 của Nguyễn Thanh T, Sang bán cho Tuấn nhiều con số với tổng số tiền 28.505.000 đồng; kết quả Tuấn trúng các số 24, 86 được số tiền 42.000.000 đồng, chưa chung chi. Nhắn tin qua điện thoại của Lê Văn Thsố thuê bao 0977324119 bán cho Thành nhiều con số với tổng số tiền 8.946.000 đồng; kết quả Thành trúng các số 96, 92, 65 được 2.940.000 đồng, chưa chung chi. Bán cho người tên Thanh Taxi (không rõ nhân thân, địa chỉ) nhiều con số được 363.000 đồng, kết quả không trúng. Xác định tổng số tiền đánh bạc đài Tiền Giang là 82.754.000 đồng.

- Dựa vào kết quả xổ số đài Miền Bắc, Sang bán cho Tuấn nhiều con số với số tiền 21.110.000 đồng, kết quả Tuấn trúng con số 08 được số tiền 4.440.000 đồng, chưa chung chi. Bán cho Thành nhiều con số với số tiền 4.557.000 đồng; kết quả Thành trúng các số 08, 78, 87, 92 được số tiền 5.190.000 đồng. Xác định tổng số tiền đánh bạc đài miền Bắc là 35.297.000 đồng.

Ngoài ra, trong ngày 09-02-2020, Sang còn cá độ bóng đá thắng thua bằng tiền với người tên "8 Long" 03 trận đấu thuộc giải vô địch quốc gia Tây Ban Nha với số tiền 13.000.000 đồng; 02 trận đấu thuộc giải vô địch quốc gia Ý với số tiền 5.000.000 đồng và 02 trận đấu thuộc giải vô địch quốc gia Đức với số tiền cá độ 11.000.000 đồng (số tiền Sang đánh bạc với 8 Long là 29.000.000 đồng). Cá độ với người tên Minh 02 trận đấu thuộc giải vô địch quốc gia Tây Ban Nha với số tiền 9.000.000 đồng; 01 trận đấu thuộc giải vô địch Đức với số tiền 6.000.000 đồng (số tiền Sang đánh bạc với Minh là 15.000.000 đồng). Tổng số tiền Sang cá cược bóng đá trong ngày 09-02-2020 là 44.000.000 đồng, kết quả chưa tính toán thắng thua thì bị phát hiện.

Xác định tổng số tiền đánh bạc trong ngày 09-02-2020, cụ thể: Sang 162.051.000 đồng; Tuấn 96.055.000 đồng; Thành 21.633.000 đồng.

Về kê biên tài sản: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thị xã H đã kê biên 142,1 m^2 đất tại thửa số 633, tờ bản đồ 16 thuộc khu phố Long Mỹ, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh của Lê Văn Thành.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 62/2020/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân thị xã H, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hà S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc"; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-02-2020 đến ngày 23-5-2020

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn

Thanh T 03 (ba) năm tù về tội "Đánh bạc"; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10-02-2020 đến ngày 12-5-2020.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn Th(Hạt) 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc"; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10-02-2020 đến ngày 19-02-2020.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng; xử lý tài sản kê biên, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, bị cáo Trần Hà S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; lý do là lao động chính của gia đình, đang nuôi 04 người con, 03 người con đang trong tuổi đi học, vợ bị bệnh Gout không thể lao động được; đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thanh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; lý do là lao động chính của gia đình, mẹ già sức yếu, vợ không có việc làm; bản thân mắc bệnh Gout và cao huyết áp; đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo.

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, bị cáo Lê Văn Thcó đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; lý do là lao động chính của gia đình, cha già bệnh tai biến sức khỏe yếu, vợ bệnh đi lại khó khăn, bản thân bị cáo cũng bệnh đau xương, máu nhiễm mỡ; đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Trần Hà S, Nguyễn Thanh T, Lê Văn Thành; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: cả 03 bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Trần Hà S, Nguyễn Thanh T, Lê Văn Thcó hành vi đánh bạc qua tin nhắn điện thoại di động trong ngày 09-02-2020; tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là: Trần Hà S 162.051.000 đồng, Nguyễn Thanh T 96.055.000 đồng, Lê Văn Th21.633.000 đồng. Toà án cấp sơ thẩm xét xử: bị cáo Trần Hà S, Nguyễn Thanh T về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn Thvề tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, số tiền dùng vào việc đánh bạc của bị cáo Sang, Tuấn trên 50.000.000 đồng; đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của những người tham gia đánh bạc, từ hành vi này có thể làm phát sinh ra các tội phạm khác đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội nên cần nghiêm trị.

[4] Xét tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo: Trong vụ án này, tổng số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là: Trần Hà S 162.051.000 đồng (cao nhất trong 03 bị cáo), kế đến là Nguyễn Thanh T 96.055.000 đồng và thấp nhất là Lê Văn Th21.633.000 đồng. Như vậy, Toà án cấp sơ thẩm đã cá thể hoá hình phạt đối với từng bị cáo là phù hợp với mức độ phạm tội của từng bị cáo đã gây ra.

[5] Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã có xem xét:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Sang phạm tội 02 lần trở lên (điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự); bị cáo Tuấn có tiền án chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm (điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự); bị cáo Thành không có tình tiết tăng nặng.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Cả ba bị cáo Sang, Tuấn, Thành đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự). Riêng bị cáo Sang trong quá trình điều tra đã chủ động khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện tội phạm của các bị cáo khác, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tuấn có ra đầu thú nên bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Thành phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Toà án cấp sơ thẩm có áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Sang là có căn cứ, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ.

[6] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo: sau khi cân nhắc toàn diện vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Trần Hà S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; Nguyễn Thanh T 03 (ba) năm tù; Lê Văn Th(Hạt) 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo gây ra, không nặng. Hơn nữa, các bị cáo kháng cáo xin được giảm án hoặc xin được hưởng án treo nhưng không xuất trình được các tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

[9] Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm một số vấn đề cụ thể như sau:

+ Khi xử lý tài sản kê biên là đất của bị cáo Thành và xử lý xe mô-tô của bị cáo Sang (đây là tài sản chung của vợ chồng của các bị cáo) nhưng Toà án cấp sơ thẩm không đưa vợ của hai bị cáo này tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là thiếu sót.

+ Toà án cấp sơ thẩm có phạt bổ sung bị cáo Trần Hà S 20.000.000 đồng, Lê Văn Th20.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước, lẽ ra phải tạm giữ của bị cáo Sang 6.770.000 đồng, 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia và 01 xe mô-tô, biển số 70D1-226.71, loại xe Mio, màu sơn đen trắng; phải tạm giữ của bị cáo Thành 5.160.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 70H8-7770, loại xe Dream, màu sơn nâu, để bảo đảm việc thi hành án nhưng lại tuyên trả cho hai bị cáo là không đúng. Đối với bị cáo Tuấn, tuy Toà án cấp sơ thẩm không phạt tiền bổ sung nhưng bị cáo vẫn còn thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng, lẽ ra phải tạm giữ của bị cáo 200.000 đồng để bảo đảm việc thi hành án nhưng lại tuyên trả hết số tiền 3.780.000 đồng cho bị cáo cũng là không đúng.

+ Phần lý lịch của các bị cáo ghi không đúng trật tự theo mẫu số 27-HS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Trần Hà S, Nguyễn Thanh T, Lê Văn Th(Hạt).

3. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 62/2020/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

4. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Hà S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc"; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 10-02-2020 đến ngày 23-5-2020

5. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03 (ba) năm tù về tội "Đánh bạc"; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10-02-2020 đến ngày 12-5-2020.

6. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn Th(Hạt) 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc"; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10-02-2020 đến ngày 19-02-2020.

7. Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo Trần Hà S, Nguyễn Thanh T, Lê Văn Thmỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

8. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

9. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. TXH;
- Chi cục THADS. TXH;
- Công an TXH;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Mai Văn Triến